

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề tài “Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong việc thử nghiệm trồng cây Sâm đất (*Boerhavia sp.*) tại tỉnh Tuyên Quang làm nguyên liệu sản xuất các sản phẩm chăm sóc sức khỏe cộng đồng”**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 20/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định tổ chức thực hiện và quản lý các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt danh mục và phương thức thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ thực hiện từ năm 2024;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 34/TTr-SKHCCN ngày 06/9/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Đề tài “Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong việc thử nghiệm trồng cây Sâm đất (*Boerhavia sp.*) tại tỉnh Tuyên Quang làm nguyên liệu sản xuất các sản phẩm chăm sóc sức khỏe cộng đồng” với những nội dung sau:

**1. Tên Đề tài:** Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong việc thử nghiệm trồng cây Sâm đất (*Boerhavia sp.*) tại tỉnh Tuyên Quang làm nguyên liệu sản xuất các sản phẩm chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

**2. Tổ chức chủ trì thực hiện Đề tài:** Viện Công nghệ sinh học thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

**3. Chủ nhiệm Đề tài:** TS. Nguyễn Thị Thuý Hường, Trưởng phòng Di truyền tế bào thực vật, Viện Công nghệ Sinh học.

**4. Thời gian thực hiện:** 24 tháng (từ tháng 9/2024 - 8/2026).

## **5. Mục tiêu**

Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trồng thử nghiệm, đánh giá một số hoạt chất dược liệu của cây Sâm đất trồng tại Tuyên Quang. Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật nhân giống, trồng cây Sâm đất; bước đầu chế biến sản phẩm dược liệu bảo vệ sức khỏe, góp phần thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng thu nhập cho người dân.

## **6. Nội dung, quy mô**

- Điều tra, khảo sát thu thập mẫu Sâm đất tại tỉnh Tuyên Quang; xây dựng vườn giống gốc quy mô 60 m<sup>2</sup>, trồng 100 cây Sâm đất.

- Tư liệu hóa nguồn gen Sâm đất (*Boerhavia sp.*) bằng phân tích giải phẫu hình thái, chỉ thị phân tử và xác định nhóm hoạt chất chính có tác dụng bảo vệ sức khỏe của cây Sâm đất thu thập tại tỉnh Tuyên Quang.

- Nghiên cứu nhân giống cây Sâm đất Tuyên Quang, quy mô 10.000 cây giống (9.500 cây giống nuôi cấy mô, 500 cây giống giâm hom).

- Xây dựng mô hình trồng thử nghiệm cây Sâm đất (*Boerhavia sp.*) tại hai huyện (Na Hang, Yên Sơn), tỉnh Tuyên Quang, quy mô trồng 0,6 ha/02 huyện. Đánh giá khả năng sinh trưởng, năng suất của cây Sâm đất (*Boerhavia sp.*) trồng trong mô hình.

- Sơ chế dược liệu Sâm đất và sản xuất thử nghiệm sản phẩm trà dược liệu túi lọc Sâm đất (*Boerhavia sp.*), quy mô 300 hộp Trà dược liệu túi lọc Sâm đất đạt theo tiêu chuẩn cơ sở, từ nguyên liệu thu tại mô hình.

- Đào tạo, tập huấn chuyển giao kỹ thuật nhân giống, trồng, thu hoạch, sơ chế cây Sâm đất cho 04 kỹ thuật viên, tập huấn kỹ thuật cho 40 người dân.

## **7. Sản phẩm chính**

- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện Đề tài.

- 04 báo cáo chuyên đề:

+ Báo cáo định danh loài bằng phân tích giải phẫu hình thái và chỉ thị phân tử.

+ Báo cáo kết quả xác định nhóm hoạt chất chính có tác dụng bảo vệ sức khỏe của cây Sâm đất thu thập tại tỉnh Tuyên Quang.

- + Báo cáo kết quả nghiên cứu nhân giống cây Sâm đất Tuyên Quang.
- + Báo cáo kết quả thực hiện mô hình trồng thử nghiệm cây Sâm đất (*Boerhavia sp.*) quy mô 0,6 ha tại 02 huyện thuộc tỉnh Tuyên Quang.
  - Sản xuất 10.000 cây giống Sâm đất (*Boerhavia sp.*); trong đó: 9.500 cây giống nuôi cấy mô, 500 cây giống giâm hom.
  - Mô hình trồng cây Sâm đất (*Boerhavia sp.*) quy mô 0,6 ha, năng suất dự kiến 20 kg dược liệu khô/ha (*thu 12 kg dược liệu Sâm đất khô*).
  - Vườn giống gốc quy mô 60 m<sup>2</sup> trồng 100 cây Sâm đất.
  - 02 Hướng dẫn kỹ thuật (*được lấy ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tuyên Quang*) gồm:
    - + 01 Hướng dẫn kỹ thuật nhân giống cây Sâm đất (*Boerhavia sp.*).
    - + 01 Hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch, chế biến cây Sâm đất (*Boerhavia sp.*) tại tỉnh Tuyên Quang.
  - 300 hộp Trà dược liệu túi lọc Sâm đất.
  - Đào tạo 04 kỹ thuật viên, 40 người dân được tập huấn kỹ thuật nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hái, sơ chế cây Sâm đất.

## **8. Kinh phí thực hiện Đề tài**

Tổng kinh phí dự toán cho thực hiện dự án là **1.066.384.000** đồng (*Một tỷ, không trăm sáu mươi sáu triệu, ba trăm tám mươi tư nghìn đồng*), trong đó:

- Kinh phí từ nguồn sự nghiệp khoa học của tỉnh hằng năm là **936.769.000** đồng (*Chín trăm ba mươi sáu triệu, bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng*), cụ thể:

- + Năm 2024: 156.198.000 đồng.
- + Năm 2025: 571.897.000 đồng.
- + Năm 2026: 208.674.000 đồng.

- Kinh phí từ nguồn khác là **129.615.000** đồng (*Một trăm hai mươi chín triệu, sáu trăm mười năm nghìn đồng*).

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Viện Công nghệ sinh học:**

- Thực hiện Đề tài theo nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý, tổ chức thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ.

- Quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí được duyệt tại Điều 1 Quyết định này theo đúng nội dung, mục đích, đúng nguyên tắc, chế độ tài chính

và các quy định hiện hành của Nhà nước về sử dụng, quyết toán kinh phí đề tài, dự án khoa học và công nghệ.

**2.** Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với Đề tài theo đúng quy định của pháp luật; định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh; có trách nhiệm quản lý, cấp, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện Đề tài được duyệt tại khoản 8, Điều 1 Quyết định này theo đúng nội dung, mục đích, đúng nguyên tắc, chế độ tài chính và các quy định hiện hành của Nhà nước về sử dụng, quyết toán kinh phí đề tài, dự án khoa học và công nghệ.

**3.** Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền; cấp phát kinh phí thực hiện Đề tài theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước; hướng dẫn, kiểm tra Trung tâm nghiên cứu cây trồng thích ứng với Biến đổi khí hậu, Sở Khoa học và Công nghệ trong việc quản lý, sử dụng, cấp, quyết toán kinh phí được giao theo đúng nội dung, mục đích, đúng nguyên tắc và chế độ tài chính hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang; tổ chức chủ trì thực hiện Đề tài, Chủ nhiệm Đề tài nêu tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Hoàng Việt Phương;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- PCVP UBND tỉnh Ngô Mạnh Hùng;
- Lưu: VT, KT (cường).

(báo cáo)

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Việt Phương**